

I. Bệnh sởi

1. Mô tả bệnh sởi:

Bệnh sởi là một bệnh truyền nhiễm do virus sởi (một loại virus thuộc họ Paramyxoviridae) gây ra. Bệnh thường lây qua đường hô hấp, từ người này sang người khác thông qua các giọt bắn nhỏ từ ho hoặc hắt hơi. Bệnh thường ảnh hưởng đến trẻ em, nhưng người lớn cũng có thể bị nhiễm nếu chưa tiêm phòng.

2. Triệu chứng của bệnh sởi:

- Sốt cao (có thể lên đến 40°C)
- Ho khan
- Chảy nước mũi
- Mắt đỏ, chảy nước mắt (viêm kết mạc)
- Phát ban đỏ trên da (xuất hiện sau 3–5 ngày sốt và thường lan từ mặt xuống thân và chân tay)
- Các nốt trắng nhỏ trong miệng (được gọi là đốm Koplik), xuất hiện trước khi phát ban da.

3. Chẩn đoán:

Bệnh sởi có thể được chẩn đoán dựa vào triệu chứng lâm sàng (sốt, phát ban, các nốt Koplik). Ngoài ra, để khẳng định chẩn đoán, bác sĩ có thể yêu cầu xét nghiệm máu để tìm kháng thể hoặc virus sởi trong cơ thể.

4. Điều trị:

Hiện không có thuốc đặc trị virus sởi. Việc điều trị chủ yếu là giảm triệu chứng và hỗ trợ cơ thể chống lại virus. Các biện pháp điều trị bao gồm:

- Uống nhiều nước để tránh mất nước
- Dùng thuốc giảm sốt và giảm đau (như paracetamol) nếu cần
- Sử dụng vitamin A, đặc biệt đối với trẻ em bị sởi
- Nghỉ ngơi và cách ly để ngăn ngừa lây lan
- Đối với các trường hợp nặng, có thể cần nhập viện để điều trị biến chứng.

5. Phòng ngừa:II

- Tiêm vắc xin sởi là phương pháp phòng ngừa hiệu quả nhất. Vắc xin MMR (sởi, quai bị và rubella) thường được tiêm cho trẻ em từ 12 tháng tuổi và tiêm nhắc lại ở 4–6 tuổi.
- Thực hiện các biện pháp vệ sinh cá nhân và tránh tiếp xúc với người bị bệnh.

6. Khi nào cần đi khám bác sĩ:

- Nếu bạn hoặc con bạn có triệu chứng như sốt cao kéo dài, phát ban, ho, chảy nước mũi, và mắt đỏ, đặc biệt khi chưa tiêm phòng sởi.
- Nếu có tiếp xúc gần với người bị bệnh sởi mà chưa được tiêm phòng.
- Nếu triệu chứng trở nặng, có dấu hiệu của các biến chứng như viêm phổi, viêm não, hoặc mất nước nghiêm trọng.

II. Bệnh uốn ván

1. Mô tả bệnh uốn ván:

Bệnh uốn ván là một bệnh nhiễm trùng nghiêm trọng gây ra bởi vi khuẩn *Clostridium tetani*. Khi vi khuẩn này xâm nhập vào cơ thể qua vết thương hở, nó tiết ra độc tố mạnh (tetanospasmin) gây co thắt và co cứng cơ. Uốn ván thường xảy ra sau các vết thương bị nhiễm bẩn, đặc biệt là các vết thương xuyên sâu hoặc bị cắt bởi kim loại gỉ.

2. Triệu chứng của bệnh uốn ván:

Triệu chứng thường xuất hiện từ 3–21 ngày sau khi vi khuẩn xâm nhập cơ thể, trung bình là khoảng 8 ngày. Các triệu chứng bao gồm:

- Co thắt cơ, đặc biệt là cơ hàm (gây khó mở miệng, hay còn gọi là "hàm khóa")
- Đau và co cứng cơ cổ, cơ lưng và cơ bụng
- Co giật cơ bắp
- Khó nuốt, khó thở
- Co cứng cơ toàn thân, có thể dẫn đến tử vong nếu không được điều trị.

3. Chẩn đoán:

Chẩn đoán uốn ván thường dựa trên các triệu chứng lâm sàng, đặc biệt là tình trạng co thắt cơ và hàm khóa. Không có xét nghiệm cụ thể nào để phát hiện trực tiếp vi khuẩn gây bệnh, tuy nhiên, các bác sĩ có thể kiểm tra tiền sử vết thương và việc tiêm phòng để hỗ trợ chẩn đoán.

4. Điều trị:

Điều trị uốn ván đòi hỏi can thiệp y tế ngay lập tức, bao gồm:

- **Tiêm globulin miễn dịch uốn ván (TIG):** Để trung hòa độc tố của vi khuẩn.
- **Kháng sinh:** Như metronidazole, để tiêu diệt vi khuẩn gây bệnh.
- **Thuốc giảm co giật và thư giãn cơ:** Như diazepam, để kiểm soát các cơn co thắt cơ.
- **Thuốc hỗ trợ thở:** Nếu bệnh nhân gặp khó khăn khi thở, có thể cần sử dụng máy thở.
- **Chăm sóc vết thương:** Loại bỏ mô chết và làm sạch vết thương để ngăn vi khuẩn tiếp tục phát triển.

5. Phòng ngừa:

- **Tiêm vắc xin phòng uốn ván:** Đây là cách hiệu quả nhất để phòng bệnh. Vắc xin uốn ván thường được kết hợp với các vắc xin khác trong vắc xin DTaP (bạch hầu, uốn ván và ho gà). Tiêm nhắc lại vắc xin sau mỗi 10 năm.
- **Xử lý vết thương đúng cách:** Làm sạch ngay lập tức các vết thương, đặc biệt là vết thương sâu, vết thương do đinh hoặc các vật dụng kim loại đâm vào.
- **Đi khám ngay nếu có vết thương bẩn hoặc sâu:** Để bác sĩ đánh giá và tiêm phòng nếu cần.

6. Khi nào cần đi khám bác sĩ:

- Nếu bạn hoặc con bạn bị thương, đặc biệt là các vết thương sâu hoặc bẩn, và chưa tiêm phòng uốn ván trong 10 năm qua.
- Nếu bạn có các triệu chứng như co thắt cơ, hàm khóa, đau và căng cơ mà không rõ nguyên nhân, đặc biệt là sau một vết thương.

- Nếu vết thương có dấu hiệu nhiễm trùng như đỏ, sưng, đau, hoặc có mủ.